

Máy in HP Latex 800 W

Giành được những công việc có giá trị cao với mực trắng và in ấn hiệu quả—và nâng cao lợi thế bền vững của bạn



*Hình ảnh sản phẩm có thể khác với sản phẩm thực tế

Mở rộng sang màu trắng, tạo ra các công việc có giá trị cao nhất

- Mở rộng danh mục đầu tư của bạn với các nhân dân có lẽ cao và đồ họa của sổ với màu trắng nhất.¹
- In màu trắng mà không phức tạp—tuần hoàn tự động và làm sạch đầu in giúp giảm công sức làm sạch thủ công.
- Mang lại màu sắc sống động ở tốc độ cao, có được độ tương phản nổi bật bằng màu đen tuyến và văn bản 4 điểm sắc nét.
- Lựa chọn trong một loạt các ứng dụng bao gồm áp phích/vải dệt/giấy áp phích, vải bạt, giấy dán tường và vinyl.

In ấn mạnh mẽ, thông minh và hiệu quả

- Thúc đẩy năng suất cao với màu sắc bão hòa ở tốc độ lên đến 388 ft²/giờ ngoài trời², dễ dàng nạp mà không cần trực quay.
- Kiểm soát hoạt động in hầu như mọi lúc, mọi nơi với các công cụ HP PrintOS và phát triển với các khóa đào tạo HP Learn.
- Xử lý nhanh các bản in lại và nhiều bản sao với bảng điều khiển phía trước thông minh và lưu trữ lên đến 100 lệnh in.
- Giúp giảm chi phí vận hành với hộp mực HP 3 lít tiết kiệm chi phí, có thể thay trong khi máy in chạy.

VƯỢT XA HƠN - Dẫn đầu với các chứng nhận môi trường³

- Góp phần tạo ra môi trường làm việc⁴ lành mạnh với công nghệ Mực HP Latex gốc nước.
- Tạo nên sự khác biệt cho doanh nghiệp với các chứng nhận môi trường⁵ - bao gồm UL ECOLOGO[®]⁵ và EPEAT[®].
- Tiếp cận những không gian nhạy cảm nhất bằng bản in không mùi⁴ và khả năng tương thích với nhiều loại chất nền thay thế.
- Giảm mức độ tiêu thụ nhựa với hộp mực làm từ vật liệu bia cứng⁸ và vật tư không dán nhãn; tái chế miễn phí với chương trình HP Planet Partners.⁹

Máy in này chỉ hoạt động với các hộp mực có chip HP mới hoặc được sử dụng lại, và máy in sử dụng các biện pháp bảo mật động để chặn các hộp mực sử dụng chip không phải của HP. Cập nhật phần mềm điều khiển định kỳ sẽ duy trì hiệu quả của các biện pháp này và chặn các hộp mực đã hoạt động trước đó. Chip HP tái sử dụng cho phép sử dụng hộp mực tái sử dụng, tái sản xuất và nạp lại. Xem thêm tại: <http://www.hp.com/learn/ds>

Chú thích trong phần nhấn tin

¹ Màu trắng sáng nhất dựa trên ISO/DIS 23498 so với các lựa chọn thay thế cạnh tranh sử dụng công nghệ dung môi và tia cực tím dưới 50.000 USD tính đến tháng 5 năm 2020. Thử nghiệm được thực hiện trên vinyl tự dính màu đen đục (L*416 - a*0,48-b*2,34) với chế độ in 160% UF sử dụng Hộp mực latex trắng 3 lít HP 873. Độ mờ thị giác = 91%.

² Chế độ ngoài trời (Banner) 4-lượt, 100%. Dựa trên thử nghiệm nội bộ của HP vào tháng 9 năm 2020 trên Avery 3001. Tốc độ in có thể thay đổi do cơ chế in thích ứng để tránh lỗi chất lượng hình ảnh.

³ Dựa trên kết quả phân tích cạnh tranh nội bộ sử dụng thông tin công khai. Áp dụng cho công nghệ HP Latex so với các lựa chọn in khổ lớn cạnh tranh sử dụng công nghệ dung môi và UV. Vui lòng xem bảng dữ liệu của từng sản phẩm để biết thêm thông tin tại địa chỉ <https://hp.com/go/latex>

⁴ Áp dụng cho Mực HP Latex. Dựa theo đánh giá cảm quan do Odournet thực hiện theo Hướng dẫn 3882 của VDI, trong đó mực 832 và 873 có đặc trưng là "yếu" về cường độ mùi và "trung tính" về mức độ cảm thụ. Có nhiều chất liệu với đặc tính mùi rất khác nhau. Một số chất liệu có thể ảnh hưởng đến mùi của bản in thành phẩm.

⁵ Mực latex đạt chứng nhận UL ECOLOGO[®] HP 832, HP 872, HP 873 và 882 và Mực HP 864, 865, 866, 867, 869 và 870 L PageWide XL đáp ứng nhiều tiêu chuẩn nghiêm ngặt về sức khỏe con người và môi trường. Được xác minh tính đến ngày phát hành vào tháng 9 năm 2023. Để biết thêm chi tiết, vui lòng tham khảo cơ sở dữ liệu UL ECOLOGO[®] tại địa chỉ <https://spot.ul.com/main-app/products/catalog/> hoặc xem trang <https://www.ul.com/EL>

⁶ Áp dụng cho một số máy in HP Latex. Đã đăng ký EPEAT trong trường hợp áp dụng/hỗ trợ. Xem trạng thái đăng ký theo quốc gia trên <https://epeat.net>

⁷ Chuyên gia ứng dụng của HP đã đánh giá danh mục chất liệu được liệt kê trong Công cụ định vị chất liệu của HP dựa trên các tiêu chí nội bộ để xác định những chất liệu cung cấp giải pháp thay thế với những lợi ích nhất định về môi trường so với các chất liệu thông thường trong cùng loại ứng dụng. Thông tin trong công cụ định vị chất liệu được cung cấp bởi các nhà cung cấp vật liệu in. HP không chịu trách nhiệm về tính xác thực của thông tin từ các công ty bên thứ ba được công bố trên trang web của HP. Xem <https://www.hp.com/go/mediasolutionslocator>

⁸ Áp dụng cho Hộp mực HP 832. Mức giảm lượng nhựa dựa trên việc chuyển từ hộp mực nhựa sang hộp mực bằng bia cứng, với mức tiết kiệm hàng năm từ 2018 đến 2020 lên đến 33 tấn nhựa dựa trên số lượng hộp mực HP 831 và HP 831A trung bình.

⁹ Phạm vi áp dụng chương trình có thể khác nhau. Để biết chi tiết, xem <https://hp.com/hprecycle>

Để biết thêm thông tin, vui lòng truy cập <http://www.hp.com/go/latex800series> Tham gia cộng đồng, tìm công cụ và trò chuyện với các chuyên gia. Truy cập Trung tâm kiến thức HP Latex tại địa chỉ <https://lkc.hp.com/>



Bảng dữ liệu

Thông số kỹ thuật

In	
Tốc độ in	122 m²/giờ - Tốc độ Tối đa (1 lượt); 36 m²/giờ - Tốc độ cao (4-lượt); 25 m²/giờ - Sản xuất nhanh (6 lượt); 20 m²/giờ - Chất lượng sản xuất, Vải dệt và Chiều sáng phía sau (8-lượt); 17 m²/giờ - Bảo hòa cao (12-lượt); 14 m²/giờ - Chiều sáng phía sau, bảo hòa cao và vải dệt (14-lượt); 17 m²/giờ - Điểm trắng (60%); 9 m²/giờ - Tràn màu trắng (60%); 3 m²/giờ - Tràn dưới màu trắng (100%); 2 m²/giờ - 3 lớp ngày & đêm (160%) ¹
Độ phân giải in	Lên đến 1200 x 1200 dpi
Công nghệ	Công nghệ In HP Latex
Loại mực	Mực HP Latex gốc nước
Hộp mực in	9 (đen, lục lam, lục lam nhạt, hồng sẫm nhạt, hồng sẫm, vàng, trắng, Mực in tối ưu hóa Latex HP, Lớp phủ HP Latex)
Kích thước hộp mực	3 L
đầu in	10 (2 lục lam/đen, 2 hồng sẫm/vàng, 2 lục lam nhạt/hồng sẫm nhạt, 2 trắng, 1 Mực in tối ưu hóa HP Latex, 1 lớp phủ HP Latex)
Tính lặp lại chế độ in sang in trong thời gian dài	95% màu sắc ≤ 1,5 dE2000 ²
Giấy ảnh media	
Biến hiệu	Bảng rộn; Trưng bày; Tranh đồ họa triển lãm và sự kiện; Bảng hiệu bên ngoài; Áp phích trong nhà; Trang trí nội thất; Hộp đèn - phim; Hộp đèn - giấy; Tranh tường; Điểm bán lẻ (POP/POS); Áp phích; Vải dệt; Ảnh đồ họa về xe cộ; Hình ảnh cho cửa sổ; Hình dán
Xử lý	Bộ nạp cuộn, cuộn quăn, cuộn lau máy ³ , bộ tiết kiệm giấy in, dao cắt ngang tự động (cho vinyl, bảng rộn và vải bạt ⁴ , vật liệu in bằng giấy và tấm phim)
Cuộn giấy ảnh media	1
Kích cỡ cuộn	419 to 1625-mm rolls (580 to 1625-mm rolls with full support)
Trọng lượng cuộn tối đa	55 kg
Đường kính cuộn tối đa	250 mm
Chiều rộng tối đa của giấy ảnh media	1625 mm
Chiều dày	Lên đến 0,5 mm
Loại giấy in	Bảng rộn, nhựa vinyl tự dính, phim, vải, giấy, giấy dán tường, vải bạt, sợi tổng hợp, mắt lưới sàng, vải dệt ⁵
Khả năng kết nối	
Giao diện	Gigabit Ethernet (1000Base-T)

Thông tin đặt hàng

Sản phẩm	
3XD61B	Máy in HP Latex 800 W
Tuân thủ TAA	Malaysia(AC-J, B19, BCD)
Phụ kiện	
21V10A	Bộ dụng cụ bảo trì dành cho người dùng Dòng HP Latex 600/700/800
7F3Y3A	Phụ kiện bảo vệ trục cuộn đầu ra HP Latex 700/800
7HR16A	Phụ kiện dụng cụ hàng dệt may HP Latex 700/800
7HR18A	Bộ bọt thu mực Dòng HP Latex 700/800
T7U73A	Con lăn gạt nước Dòng HP Latex 700/800
Mực in	
4UU93A	Đầu in Latex màu trắng HP 836
4UU94A	Đầu in Latex tối ưu hóa HP 836
4UV38A	Hộp mực in Latex màu đen HP 873Y 3 lít
4UV39A	Hộp mực in Latex màu lục lam HP 873Y 3 lít
4UV40A	Hộp mực in Latex màu hồng sẫm HP 873Y 3 lít
4UV41A	Hộp mực in Latex màu vàng HP 873Y 3 lít
4UV95A	Đầu in Latex màu lục lam/đen HP 836
4UV96A	Đầu in Latex màu hồng sẫm/vàng HP 836
4UV97A	Đầu in Latex màu lục lam nhạt/hồng sẫm nhạt HP 836
4UV98A	Đầu in Latex Lớp phủ HP 836
B1PS3A	Hộp mực Latex Màu xanh nhạt HP 873Y 3 lít
B1PS4A	Hộp mực Latex Màu đỏ nhạt HP 873Y 3 lít
B1PS5A	Hộp mực Latex Tối ưu HP 873Y 3 lít
B1PS6A	Hộp mực phủ Latex HP 873Y 3 lít
B1PS7A	Mực Latex trắng HP 873Y 3 lít

Kích thước (R X S X C)	
Sản phẩm	2583 x 866 x 1402 mm
Vận chuyển	2753 x 1100 x 1666 mm
Vùng hoạt động	2793 x 2100 mm
Trọng lượng	
Sản phẩm	300 kg
Vận chuyển	438 kg
Đi kèm	
Trong hộp có gì	Máy in HP Latex 800 W, đầu in, hộp mực bảo trì, giá đỡ máy in, cuộn quăn, phụ kiện nạp giấy in, bộ bảo trì dành cho người dùng, giá đỡ cạnh, hướng dẫn sử dụng nhanh, phần mềm tải liệu, dây nguồn, bộ lọc khí, bộ điều hợp trục chính 2 inch
Phạm vi môi trường	
Nhiệt độ hoạt động	15 đến 30°C
Độ ẩm hoạt động	20 đến 80% RH (không ngưng tụ)
Âm thanh	
áp suất âm thanh	In: 60 dB(A) (đang vận hành), 38 dB(A) (không tải), <20 dB(A) (ngủ)
Công suất âm thanh	In: 7,8 B(A) (đang vận hành), 5,5 B(A) (không tải), <3,5 B(A) (ngủ)
Nguồn điện	
Tiêu thụ	1,5-2,5 kW (tối đa 5 kW) (in), 105 W (sẵn sàng), <4,7 W ⁶ (ngủ) (<24 W ⁷ với DFE), <0,25 W (tắt)
Yêu cầu	Điện áp đầu vào (điều biến tự động) 200-240 V (±10%) hai dây và dây PE; 50/60 Hz (±3 Hz); hai dây nguồn; Tối đa 16 A/dây nguồn
Chứng nhận	
An toàn	Tuân thủ IEC 60950-1+A1+A2; Tuân thủ IEC 62368-1; Mỹ và Canada (đã được đưa vào danh sách CSA); EU (tuân thủ LVD, EN 60950-1 và EN 62368-1); Nga, Belarus và Kazakhstan (EAC); Trung Quốc (CCC)
Điện từ	Tuân theo các yêu cầu Loại A, bao gồm: Hoa Kỳ (quy tắc của FCC), Canada (ICES), châu Âu (Chỉ thị của EMC), Úc và New Zealand (RCM), Nhật Bản (VCCI), Hàn Quốc (KCC), Trung Quốc (CCC)
Môi trường	ENERGY STAR®, RoHS (WEEE, EU, EAEU, Trung Quốc, Hàn Quốc, Ấn Độ, Ukraine, Thổ Nhĩ Kỳ), REACH, EPEAT, OSHA, tuân thủ đánh dấu CE, Đáp ứng tiêu chí AgBB, VOC A+ của Pháp, UL GREENGUARD Gold, UL ECOLOGO
Bảo hành	Bảo hành phần cứng giới hạn một năm

Sử dụng mực và đầu in HP Chính hãng cùng với vật liệu in khổ lớn của HP mang đến trải nghiệm chất lượng cao đồng đều và hiệu suất đáng tin cậy giúp giảm thời gian chết. Các thành phần quan trọng này được thiết kế và chế tạo cùng nhau dưới dạng một hệ thống máy in được tối ưu hóa. Ngoài ra, mực HP chính hãng được thiết kế để kéo dài tối đa tuổi thọ của đầu in HP, Bảo vệ khoản đầu tư vào máy in HP của bạn bằng cách sử dụng mực HP chính hãng để nhận được sự bảo vệ đầy đủ từ chế độ bảo hành của HP. Để biết thêm thông tin, truy cập <https://hp.com/go/OriginalHPInks> và **Vật liệu in khổ lớn HP chính hãng**

Giấy dán tường không chứa PVC của HP (Được chứng nhận UL **GREENGUARD GOLD**[®], đạt chứng nhận FSC[®], đáp ứng tiêu chí AgBB¹⁰)
Giấy in tranh mô phỏng ảnh chụp của HP
Vải canvas satin cao cấp HP
Giấy HP Prime Matte Air GP (tuân thủ REACH¹¹)
Vinyl dính bóng có thể tháo rời cao cấp của HP (tuân thủ REACH¹¹)
Để biết toàn bộ danh mục Vật liệu In Khổ Lớn của HP, vui lòng xem [HPLFMedia.com](https://hplfmedia.com).

Dịch vụ và Hỗ trợ

U13DDE Dịch vụ Hỗ trợ vào Ngày Làm việc Tiếp theo + Giữ lại Phương tiện bị Lỗi trong 2 năm của HP

U13DJE Dịch vụ Hỗ trợ vào Ngày Làm việc Tiếp theo + Giữ lại Phương tiện bị Lỗi trong 3 năm của HP

U13DNPE Dịch vụ Hỗ trợ vào Ngày Làm việc Tiếp theo + Giữ lại Phương tiện bị Lỗi trong 1 năm Sau Bảo hành của HP

U13DTPE Dịch vụ Hỗ trợ Sau bảo hành vào Ngày Làm việc Tiếp theo + Giữ lại Phương tiện bị Lỗi trong 2 năm của HP

Dịch vụ hỗ trợ HP cung cấp dịch vụ lắp đặt và hỗ trợ mở rộng (ví dụ: 2, 3, 4 và 5 năm). Để biết thêm thông tin, truy cập <http://www.hp.com/go/cpc>

Chú thích cuối trang về đặc điểm kỹ thuật

¹ Tốc độ in có thể thay đổi do cơ chế in thích ứng để tránh lỗi chất lượng hình ảnh.

² Sự thay đổi màu sắc giữa các lệnh in được đo ở chế độ 12 lượt trên vật liệu in vinyl. Các thước đo phản chiếu trên mực tiêu 943 màu dưới ánh sáng tiêu chuẩn CIE D50, và theo tiêu chuẩn CIEDE2000 dựa trên Tiêu chuẩn Dự thảo của CIE là DS 014-6/E:2012. 5% màu có thể bị biến đổi trên 1,5 dE2000. Chất nền backlit được đo ở chế độ truyền phát có thể tạo ra các kết quả khác nhau.

³ Con lăn gạt mực là một phụ kiện tùy chọn.

⁴ Máy cắt ngang tự động chỉ để sử dụng với các biểu ngữ và vải canvas mỏng hơn. Được khuyến cáo để thực hiện thử nghiệm.

⁵ Bộ phụ kiện vải cần thiết cho thời gian dài in trên vải và vải xốp.

⁶ Không bao gồm DFE Loại 2 (Mặt trước kỹ thuật số) như được định nghĩa trong Thông số kỹ thuật sản phẩm Energy Star® cho Thiết bị hình ảnh phiên bản 3.1.

⁷ Tổng công suất đo được ở chế độ ngủ bao gồm Mặt trước kỹ thuật số có trên sản phẩm.

⁸ Chứng nhận UL GREENGUARD Gold cho tiêu chuẩn UL 2818 biểu thị rằng các sản phẩm đã đạt chứng nhận theo tiêu chuẩn GREENGUARD của UL về việc phát thải hóa chất vào không khí trong nhà ở mức thấp trong quá trình sử dụng. Để biết thêm thông tin, truy cập <http://www.ul.com/gg> hoặc <http://www.greenguard.org>

⁹ Mô giấy phép nhãn hiệu FSC-C115319.

¹⁰ Với Mực HP Latex, các bản in sẽ đáp ứng được tiêu chí AgBB về đánh giá lượng khí thải VOC liên quan đến sức khỏe. Tham khảo <http://umweltbundesamt.de/en/topics/health/commissions-working-groups/committee-for-health-related-evaluation-of-building>

¹¹ Sản phẩm này không chứa các chất được liệt kê là SVHC (155) theo Phụ lục XIV trong chỉ thị REACH của EU được công bố kể từ ngày 16 tháng 6 năm 2014 ở nồng độ vượt quá 0,1%. Để xác định trạng thái của SVHC trong các sản phẩm của HP, hãy xem Tuyên bố HP REACH được công bố trong Sản phẩm in ấn và Vật tư tiêu hao của HP.

© Bản quyền 2025 HP Development Company, LP. Thông tin có trong tài liệu này có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chế độ bảo hành duy nhất cho sản phẩm và dịch vụ của HP được quy định trong các điều khoản bảo hành chính thức đi kèm với các sản phẩm và dịch vụ tương ứng. Không có nội dung nào trong tài liệu này được hiểu là cấu thành chế độ bảo hành bổ sung. HP không chịu trách nhiệm đối với lỗi kỹ thuật, biến tập hoặc thiếu sót trong tài liệu này.

